

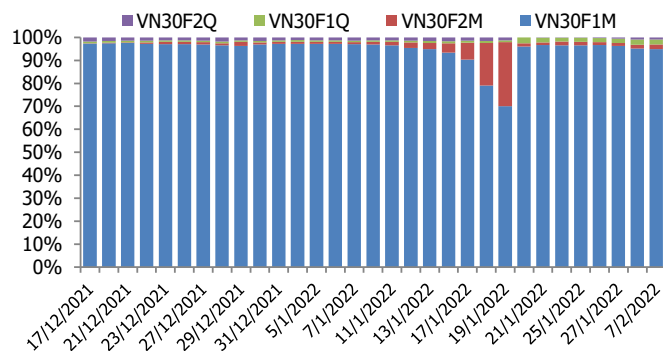
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2202	17/2/2022	10	1532.80	22,785
VN30F2203	17/3/2022	38	1531.70	485
VN30F2206	16/6/2022	129	1519.00	519
VN30F2209	15/9/2022	220	1521.00	224

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Trên thị trường chứng khoán phái sinh, các hợp đồng tương lai đều đóng cửa trong sắc xanh với tăng từ +3,8 điểm đến +7,7 điểm. Thanh khoản thị trường chứng khoán phái sinh giảm mạnh so với phiên trước. Cụ thể, khối lượng giao dịch của tất cả các hợp đồng đạt 83.752 hợp đồng. Khối ngoại tiếp tục mua ròng HĐTL tháng 02 với 628 hợp đồng, lũy kế mua ròng khoảng 3.140 hợp đồng.
- Thị trường trong nước bật tăng mạnh mẽ sau kỳ nghỉ Tết dài ngày, bên cạnh nhóm cổ phiếu ngân hàng đóng vai trò làm trụ, thị trường bùng nổ nhờ nhóm cổ phiếu đầu khí và các cổ phiếu được hưởng lợi từ sự mở cửa của nền kinh tế như: hàng không, ô tô, cảng biển,... Bên cạnh đó, đà tăng của thị trường cũng được hỗ trợ từ hoạt động mua ròng mạnh mẽ của khối ngoại. Về kỹ thuật, xu hướng tích cực của thị trường sẽ tiếp diễn khi các tín hiệu kỹ thuật đang ủng hộ như chỉ số Vn-Index đã lấy lại MA50, chỉ báo MACD cũng cho tín hiệu cắt lên,...đưa mục tiêu của chỉ số Vn-Index hướng đến mốc 1548 điểm.
- Hiện tại, các chỉ số đang trong quá trình kiểm chứng vùng kháng cự mạnh nên thị trường sẽ có những phản ứng nhất định quanh vùng giá kháng cự quan trọng, điều này mở ra cơ hội giao dịch phái sinh. Dự kiến tình trạng rung lắc sẽ còn kéo dài trong những phiên sắp tới. Do đó, chiến lược giao dịch trong phiên tới vẫn là bám theo đà tăng, canh mua với các nhịp vồng xuống của thị trường. Do đó, nhà đầu tư tiếp tục lựa chọn phương pháp giao dịch trading tận dụng các nhịp rung lắc điều chỉnh. Vùng giá mở lệnh Mua cần nhắc là 1525-1528 điểm, ngưỡng quản trị rủi ro là 1520 điểm, và bán chốt lời nếu giá tăng trở lại kháng cự mạnh 1542-1545 điểm. Đối với nhà đầu tư giao dịch theo xu hướng tiếp tục nắm giữ vị thế Long và Stoploss nếu chỉ số xuyên qua 1515 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 1567-1589 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

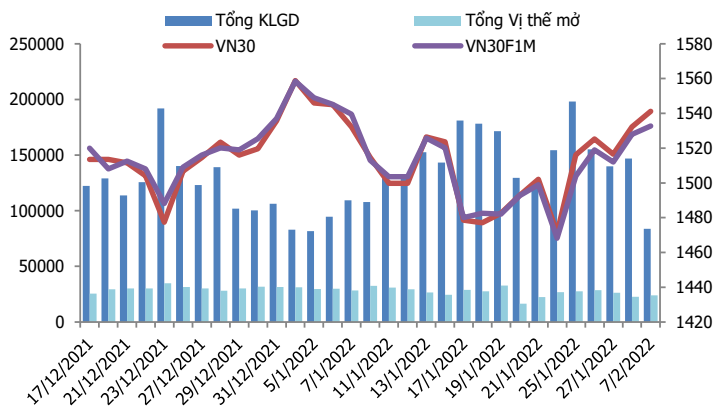
Nhà đầu tư tiếp tục lựa chọn phương pháp giao dịch trading, tận dụng các nhịp rung lắc điều chỉnh về hỗ trợ sẽ là cơ hội để mở lệnh Mua. Vùng giá cần nhắc là 1525-1528 điểm, ngưỡng quản trị rủi ro là 1520 điểm, và bán chốt lời nếu giá tăng trở lại kháng cự mạnh 1542-1545 điểm.

Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Đối với nhà đầu tư giao dịch theo xu hướng tiếp tục nắm giữ vị thế Long và Stoploss nếu chỉ số xuyên qua 1512 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 1567-1589 điểm.

Chiến lược giao dịch spread

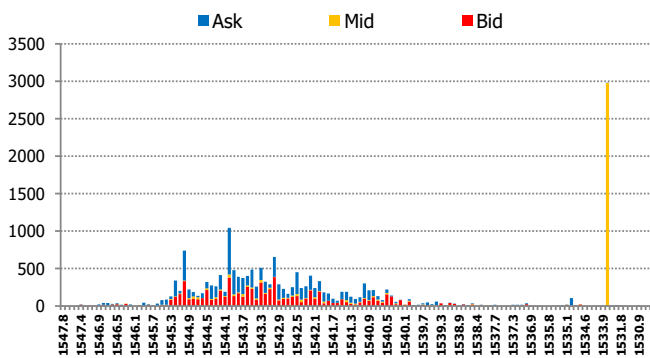
Nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2202	1532.8	0.31	83,370	-43.1	22,785	5.3
VN30F2203	1531.7	0.25	337	9.1	485	26.6
VN30F2206	1519.0	0.26	36	-51.4	519	1.0
VN30F2209	1521.0	0.51	69	-43.4	224	9.8
Tổng			83,812	-42.9	24,013	5.6

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Trên thị trường chứng khoán phái sinh, các hợp đồng tương lai đều đóng cửa trong sắc xanh với tăng từ +3,8 điểm đến +7,7 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường phiên nay giảm mạnh 42,99% so với phiên liền trước, đạt 83.752 hợp đồng được khớp lệnh, trong đó thanh khoản tập trung tại HĐTL tháng 02 với 83.370 hợp đồng. Khối ngoại tiếp tục mua ròng HĐTL tháng 02 với 628 hợp đồng, lũy kế mua ròng khoảng 3.140 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2202 là 1.541,8 điểm (cao hơn 9 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2203 là 1.543,32 điểm (+11,62 điểm), VN30F2206 là 1.548,3 điểm (+29,3 điểm) và VN30F2209 là 1.553,3 điểm (+32,3 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

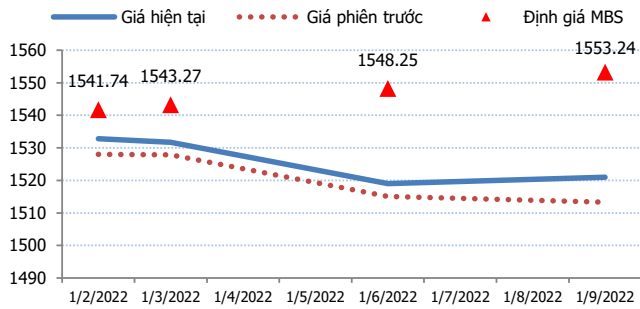
Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	SELL	BUY	BUY
Hỗ trợ	1525-1528	1508-1511	1488-1496
Kháng cự	1542-1545	1550-1553	1567-1580

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M

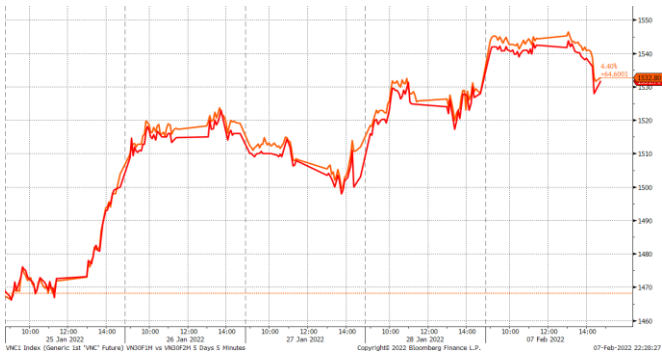


Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-1.1	-0.10	-1	-3.4
VN30F1Q - VN30F1M	-13.8	-12.90	-0.9	-11.42
VN30F1Q - VN30F2M	-12.7	-12.80	0.1	-8.02
VN30F2Q - VN30F1M	-11.8	-14.70	2.9	-9.54
VN30F2Q - VN30F2M	-10.7	-14.60	3.9	-6.14
VN30F2Q - VN30F1Q	2	-1.80	3.8	1.88

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M

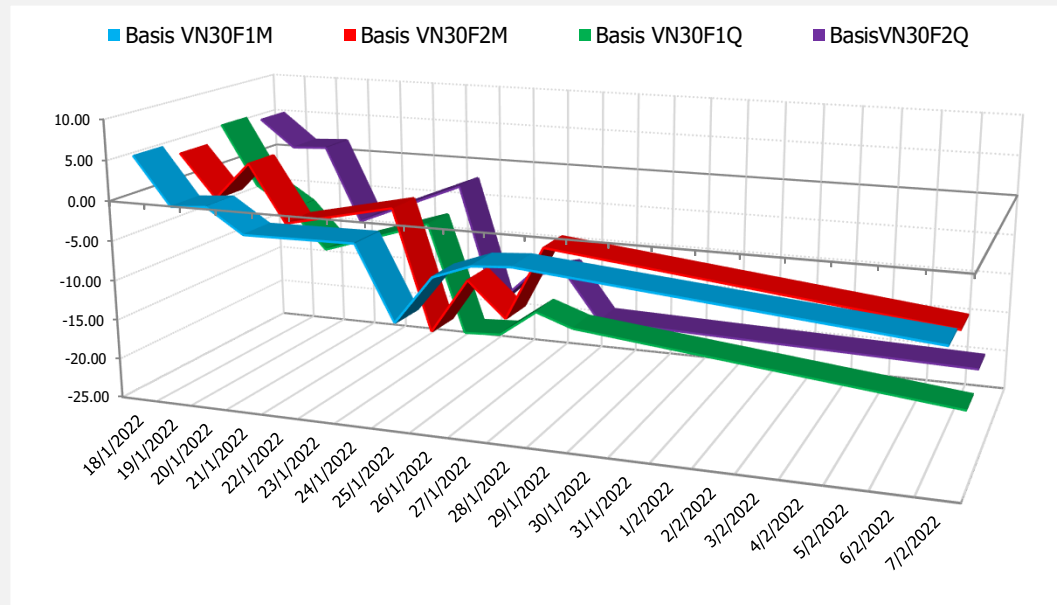


NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Trên thị trường chứng khoán phái sinh, các hợp đồng tương lai đều đóng cửa trong sắc xanh với tăng từ +3,8 điểm đến +7,7 điểm. Thanh khoản thị trường chứng khoán phái sinh giảm mạnh so với phiên trước. Cụ thể, khối lượng giao dịch của tất cả các hợp đồng đạt 83.752 hợp đồng.

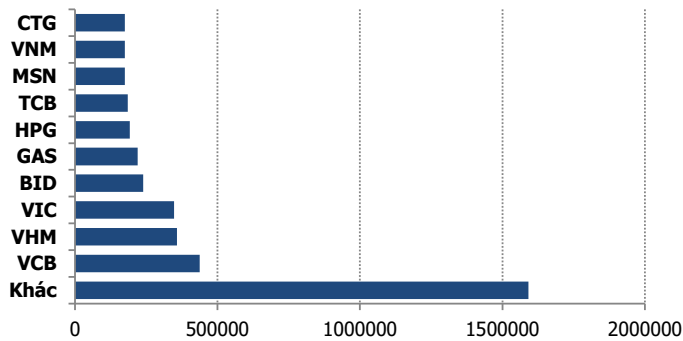
Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng tăng, hiện nằm trong khoảng -13,8 điểm đến 2 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2203-VN30F2202) giảm đi 1 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL

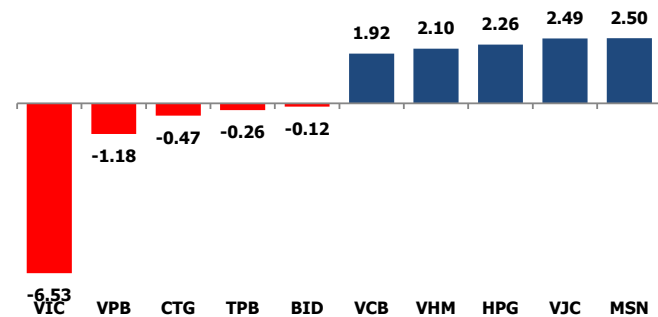


	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1497.66	1541.25
Thay đổi	18.70	9.01
%Chg	1.26	0.59
YTD	-0.04	0.36
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	5,859.69	4,095.47
P/E	17.02	14.13
P/B	2.62	2.72

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Nhóm vốn hóa lớn hôm nay là nhân tố giúp các chỉ số chính mở đầu năm mới với 1 phiên tăng điểm đầy tích cực. Số mã tăng điểm (23) áp đảo hoàn toàn so với số mã giảm điểm (5) và 2 mã đứng tham chiếu. MSN và VJC trở thành hai trụ đóng góp tích cực nhất tới đà tăng của VN30-Index với mức đóng góp lần lượt là +2,5 điểm và +2,49 điểm; ngoài ra HPG, VHM hay VCB là những bluechips tăng điểm và kéo chỉ số VNI đóng cửa trên mốc tham chiếu.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 9,01 điểm (+0,59%) lên 1.541,25 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 191,17 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 8.688 tỷ đồng.

Khối ngoại mua ròng ngay trong phiên đầu năm với 339,31 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, lực mua tập trung ở các mã như VHM (+194 tỷ đồng), KBC (+148 tỷ đồng), SSI (+132 tỷ đồng), PNJ (+60 tỷ đồng), CTG (+57 tỷ đồng).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	1,497.66	1.26	17.02	(0.04)
Dow Jones	35,091.13	0.00	18.73	(3.43)
S&P500	4,483.87	(0.37)	23.53	(5.92)
Nikkei 225	27,428.77	0.66	15.01	(4.73)
Shanghai	3,429.58	2.03	14.68	(5.77)
DAX	15,206.64	0.71	14.69	(4.27)
Vàng	1,820.76	0.02		(0.46)
Dầu WTI	91.26	(0.07)		21.34

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 07/02/2022			
Úc - Doanh số bán lẻ (tháng/tháng) (Tháng 1)	7.3%	-4.4%	-4.4%
Thứ Ba - 08/02/2022			
Thứ Tư - 09/02/2022			
Ấn Độ - Quyết định lãi suất	4.00%	4.00%	
Mỹ - Dự trữ dầu thô	-1.046M	1.525M	
Thứ Năm - 10/02/2022			
Mỹ - CPI lõi (tháng/tháng) (Tháng 1)	0.6%	0.5%	
Mỹ - Đề nghị trợ cấp thất nghiệp lần đầu	238K	228K	
Thứ Sáu - 11/02/2022			
Anh - Tổng GDP (tháng/tháng)	0.9%		
Anh - Tổng GDP (quý/quý) (Quý 4)	1.1%	1.1%	
Anh - Tổng GDP (năm/năm) (Quý 4)	6.8%	6.5%	
Anh - Sản lượng sản xuất (tháng/tháng) (Tháng 12)	1.1%	0.2%	
Anh - Thay đổi GDP hàng tháng (3 tháng/3 tháng)	1.1%		

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ suy giảm để bắt đầu tuần mới, khi nhà đầu tư cân nhắc các báo cáo kết quả kinh doanh hàng quý mới nhất và chờ đợi dữ liệu lạm phát quan trọng tại Mỹ. Kết phiên, chỉ số Nasdaq Composite lùi 0,58% xuống 14.015,67 điểm, dẫn đầu đà giảm. Chỉ số S&P 500 mất 0,37% còn 4.483,87 điểm, trong khi chỉ số Dow Jones chỉ nhích 1,39 điểm lên 35.091,13 điểm. Các chỉ số chính trời sục liên tục tron phần lớn phiên trước khi suy giảm trong giờ giao dịch cuối cùng.
- Giá dầu giảm khi những dấu hiệu về tiến triển trong các cuộc đàm phán hạt nhân Mỹ - Iran có thể dẫn đến việc Mỹ dỡ bỏ các lệnh trừng phạt đối với hoạt động bán dầu của Iran, lẫn át những lo ngại về nguồn cung eo hẹp. Đồng cửa, hợp đồng dầu Brent lùi 58 xu (-0,62%) xuống 92,69 USD/thùng. Hợp đồng dầu WTI mất 99 xu (-1,07%) còn 91,32 USD/thùng.
- Giá vàng tăng lên mức cao nhất trong hơn 1 tuần, được hỗ trợ bởi những lo ngại về lạm phát và rủi ro địa chính trị kéo dài, khi các thị trường chờ đợi dữ liệu lạm phát quan trọng của Mỹ để tìm kiếm dấu hiệu về lộ trình nâng lãi suất của Fed. Khép phiên, hợp đồng vàng giao ngay tiến 0,4% lên 1.813,93 USD/oz. Hợp đồng vàng tương lai cộng 0,4% lên 1.814,70 USD/oz.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 MSN, VJC và HPG là những nhân tố chính kéo chỉ số VN30 tăng điểm trong phiên giao dịch đầu tiên của năm mới. Trong đó, MSN đóng góp +2,5 điểm cho chỉ số VN30.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
TCB	Banks	8.46	52,800	0.00	1.89%	522.38	0.00	10.63	2.12
VPB	Banks	7.93	36,300	-0.95	2.48%	413.453	-1.18	13.05	2.59
HPG	Metals & Mining	7.44	43,050	2.01	4.55%	709.578	2.26	6.07	2.29
VIC	Real Estate Management & Development	6.66	91,200	-5.98	6.91%	698.729	-6.53	73.08	3.42
VHM	Real Estate Management & Development	5.89	82,200	2.37	2.22%	400.06	2.10	9.25	3.14
ACB	Banks	5.60	34,700	0.43	1.44%	158.684	0.37	9.64	2.21
MBB	Banks	4.93	33,800	0.30	2.83%	571.993	0.22	11.50	2.28
MSN	Food Products	4.90	147,900	3.43	3.85%	89.838	2.50	72.82	8.11
VNM	Food Products	4.90	83,500	0.48	1.33%	110.233	0.36	18.51	5.61
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	4.85	89,500	0.00	1.24%	46.541	0.00	20.14	4.78
STB	Banks	4.48	35,600	0.14	2.40%	668.037	0.10	19.03	2.01
MWG	Specialty Retail	4.36	133,900	1.06	2.03%	125.189	0.70	21.84	5.08
NVL	Real Estate Management & Development	3.80	80,000	0.13	3.14%	160.025	0.07	44.09	4.51
VCB	Banks	3.38	92,400	3.82	3.80%	147.399	1.92	20.70	4.00
HDB	Banks	3.05	31,100	0.65	2.57%	177.558	0.30	11.05	2.25
TPB	Banks	2.78	41,700	-0.60	3.15%	243.543	-0.26	12.70	2.66
VJC	Airlines	2.48	130,400	6.97	6.19%	135.614	2.49	57.43	4.18
SSI	Capital Markets	2.21	45,850	1.78	3.53%	445.188	0.60	21.11	3.33
CTG	Banks	1.84	36,300	-1.63	3.03%	546.431	-0.47	10.52	1.84
VRE	Real Estate Management & Development	1.77	35,500	1.57	4.99%	440.181	0.42	37.22	2.65
KDH	Real Estate Management & Development	1.48	50,600	1.20	1.39%	32.502	0.27	27.26	3.33
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.46	107,300	3.17	4.25%	128.63	0.69	25.46	4.39
PDR	Capital Markets	1.26	91,000	0.22	1.77%	268.009	0.04	28.07	7.16
GAS	Gas Utilities	0.77	114,700	5.23	3.48%	106.308	0.59	26.78	4.47
SAB	Food Products	0.75	152,100	2.29	3.68%	11.492	0.26	25.85	4.60
POW	Independent Power and Renewable Electricity Produce	0.73	17,850	6.25	6.21%	381.237	0.67	14.40	1.39
BID	Banks	0.67	47,400	-1.15	2.97%	166.169	-0.12	24.34	2.89
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.52	58,700	4.63	5.82%	232.864	0.36	22.15	3.04
GVR	Real Estate Management & Development	0.36	32,200	3.21	1.58%	27.658	0.17	25.88	2.62
BVH	Beverages	0.29	55,500	2.02	2.19%	49.033	0.09	22.44	1.93

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Đinh Việt Long	Chuyên viên nghiên cứu	long.dinhviet@mbs.com.vn